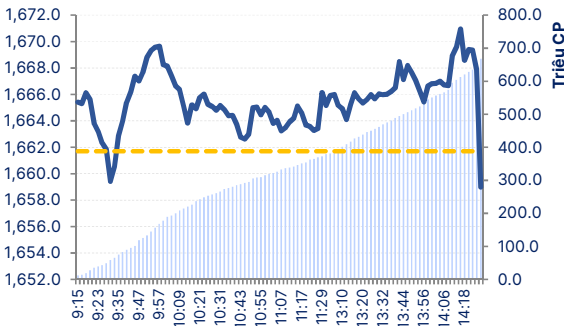


Phiên giao dịch ngày:

1/10/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,665.05	273.22
% Thay đổi Index	↑ 0.20%	↑ 0.02%
KLGD (CP)	722,599,253	69,122,561
GTGD (tỷ đồng)	21,527.77	1,468.05
% Thay đổi GTGD	-33.33%	-46.35%

Diễn biến VN-INDEX



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

VHM -196.64 tỷ	STB -142.07 tỷ	SSI -79.13 tỷ	TCH 53.63 tỷ
FPT -163.81 tỷ	VRE -113.73 tỷ	SHB -76.00 tỷ	MSN -52.51 tỷ
MWG -154.74 tỷ	HPG -106.75 tỷ	LPB 65.02 tỷ	KDH -51.63 tỷ
	VIX 84.04 tỷ	DCM -64.75 tỷ	EIB -50.89 tỷ
		VND -54.97 tỷ	GEX -50.71 tỷ

GT Bán: -3505.73

1855.64 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau khi kết thúc quý III với VNINDEX có mức tăng giá vượt trội, thanh khoản đột biến vượt lên vùng đỉnh năm 2022. Thị trường bắt đầu quý IV/2025 với phiên sáng giao dịch chậm, thanh khoản rất thấp trong phiên sáng. Mức độ phục hồi tốt ở nhiều mã sau áp lực bán ngắn hạn những phiên cuối quý III. Kết phiên VN-INDEX tăng 3,35 điểm (+0,20%) lên mức 1.665,05 điểm, vẫn chịu áp lực điều chỉnh ở kháng cự quanh 1.680 điểm. Trong khi VN30 tăng 7,50 điểm (+0,40%) lên mức 1.870,63 điểm, kiểm tra lại vùng đỉnh 1.880 điểm - 1.900 điểm tháng 9/2025.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về phục hồi với 175 mã tăng giá. Khả nổi bật ở các mã ngân hàng khi nhiều mã đã vượt lên hay hướng về vùng giá đỉnh tháng 8/2025, phục hồi với thanh khoản thấp ở nhiều mã sau áp lực bán khá mạnh những phiên trước; 139 mã giảm giá, áp lực điều chỉnh ở các cổ phiếu bảo hiểm, phân bón, viễn thông, phân hóa trong nhóm bất động sản.. và 63 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, với khối lượng giao dịch trên HOSE giảm mạnh -36,5% so phiên trước. Thể hiện mức độ phục hồi kém ở nhiều mã sau điều chỉnh, mặc dù vẫn khá tích cực ở nhiều cổ phiếu tài chính, ngân hàng khi đang vượt lên đỉnh giá tháng 8/2025. Khối ngoại tiếp tục gia tăng bán ròng -1.650,1 tỷ đồng trong phiên hôm nay trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kết phiên 411FA000 tăng 9,6 điểm (+0,52%) lên mức 1.864,0 điểm. Chênh lệch âm thu hẹp -6,63 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn 411FB000, VN30F2512, 411G3000 chênh lệch âm thu hẹp từ -8,63 điểm đến -32,63 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm -26,4% so với phiên trước. Cho thấy các trader lạc quan hơn về xu hướng của VN30, giảm các vị thế đầu cơ ngắn hạn, vẫn ưu tiên phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở khi VN30 đang hướng đến vùng đỉnh cũ. Xu hướng ngắn hạn của 411FA000 tích lũy, vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.845 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 32.788, giảm các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn của VN-INDEX tiếp tục phục hồi khá tích cực sau điều chỉnh, duy trì trên vùng hỗ trợ ngắn hạn gần nhất quanh 1.660 điểm, tương ứng vùng giá trung bình 20 phiên. VNI-INDEX đang tích lũy trong biên độ hẹp trong mô hình cái nệm, với đường kháng cự nổi các đỉnh ngày 05/09, 16/09 và 26/09/2025. Cần động lực lớn với thanh khoản cải thiện mạnh, mới có thể kỳ vọng VN-INDEX vượt lên xu hướng tích lũy đang hình thành trong hơn 01 tháng qua.

Kết thúc quý III/2025, tổng vốn hóa toàn thị trường khoảng 365 tỷ USD, 77%/GDP năm 2024. Các thông số định giá cơ bản P/E toàn thị trường ở mức 15,0, P/B 2,05; P/S 1,52. Ở vùng giá hiện tại, định giá thị trường hợp lý nếu duy trì tốc độ tăng trưởng như hiện nay. Thị trường sẽ bắt đầu vào tháng 10, quý IV/2025. Thông thường trong lịch sử, sau giai đoạn tăng mạnh, vượt đỉnh lịch sử, thị trường sẽ có nhịp điều chỉnh, tích lũy, kiểm định lại vùng đỉnh lịch sử đã vượt lên. Ngắn hạn VN-INDEX đang tích lũy sau giai đoạn tăng giá mạnh. Sau khi kết thúc quý III, nhà đầu tư sẽ đánh giá lại các yếu tố cơ bản, thông tin vĩ mô quý III, cập nhật kết quả kinh doanh và triển vọng tăng trưởng trong giai đoạn cuối năm. Cũng như chờ thông tin về công bố kết quả đánh giá nâng hạng thị trường trước khi có những quyết định đầu tư mới.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
IJC	13.60	12.5-13.5	15.5-16	11	12.4	-52.0%	72.7%	Theo dõi giải ngân
VGC	57.00	57-58.5	63-65	56	17.1	19.5%	176.0%	Theo dõi giải ngân
BWE	48.40	48-49	54-55	47	13.9	28.2%	117.7%	Theo dõi giải ngân
NT2	23.30	21.5-22.5	26.5-27	21	13.9	-4.8%	167.0%	Theo dõi giải ngân
EVF	14.20	12-13	15.5-16	11	13.6	21.4%	105.2%	Theo dõi giải ngân
DBC	27.40	26-27	30-31	25	5.8	20.0%	248.6%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	16.18	15.1	20-21	16.5	7.2%	Nắm giữ
22/8/2025	FRT	126.30	129.5	150-151	130	-2.5%	Nắm giữ
12/9/2025	DGW	41.65	44	50-51	42	-5.3%	Nắm giữ
24/9/2025	HDB	30.90	28.9	33-34	29	6.9%	Nắm giữ
24/9/2025	PVD	21.75	22.1	26.5-27.5	21.5	-1.6%	Nắm giữ

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ theo công văn số 9142/VPCP-CN ngày 25/9/2025 về việc tăng cường, đẩy mạnh phát triển đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, Bộ Xây dựng đã có văn bản báo cáo Chính phủ về việc lựa chọn 18 doanh nghiệp xây dựng có năng lực làm nhà ở xã hội và 15 địa phương có nhu cầu lớn nhất về nhà ở xã hội trên cả nước.

Bộ Xây dựng đề xuất lựa chọn 18 doanh nghiệp xây dựng có năng lực tốt nhất làm nhà ở xã hội

Bộ Xây dựng cho biết cần lựa chọn: Doanh nghiệp cần có năng lực tài chính mạnh, đảm bảo khả năng huy động vốn tự có và vốn tín dụng phục vụ triển khai dự án quy mô lớn. Doanh nghiệp có kinh nghiệm triển khai các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, khu đô thị, khu nhà ở thương mại với quy mô từ hàng trăm đến hàng nghìn căn. Đồng thời, cần có bộ máy quản trị chuyên nghiệp, hệ thống quản lý chất lượng, tiến độ và an toàn lao động đáp ứng yêu cầu pháp luật xây dựng và nhà ở. Các doanh nghiệp cũng phải thể hiện tâm huyết, trách nhiệm xã hội và tinh thần đồng hành cùng Chính phủ trong thực hiện mục tiêu an sinh nhà ở, sẵn sàng dành nguồn lực đầu tư cho phân khúc nhà ở xã hội – lĩnh vực lợi nhuận thấp nhưng có ý nghĩa chính trị – xã hội sâu sắc.

PMI tháng 9/2025: Số lượng đơn đặt hàng mới tăng trở lại khi xuất khẩu duy trì sự ổn định

Điều kiện kinh doanh trong ngành sản xuất của Việt Nam tiếp tục cải thiện nhẹ vào tháng 9 trong bối cảnh số lượng đơn đặt hàng mới tăng trở lại. Sản lượng và hoạt động mua hàng cũng tăng. Trong khi đó áp lực lạm phát lớn hơn

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index™ (PMI®) ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global không thay đổi khi vẫn đạt 50.4 điểm trong tháng 9, cho thấy sức khỏe ngành sản xuất tiếp tục cải thiện nhẹ. Các điều kiện hoạt động đến nay đã cải thiện trong ba tháng liên tiếp. Góp phần hỗ trợ cho các điều kiện kinh doanh chung trong tháng 9 là sự gia tăng trở lại của số lượng đơn đặt hàng mới sau khi giảm nhẹ vào tháng 8. Tuy nhiên, mức tăng trưởng chỉ là nhẹ.

Phố Wall khởi sắc trong tháng 9

Chứng khoán Mỹ tăng điểm vào ngày thứ Ba (30/09/2025), khi nhà đầu tư vượt qua nỗi lo về khả năng Chính phủ Mỹ đóng cửa và ghi nhận một tháng 9 tăng trưởng khác thường.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 30/09, chỉ số S&P 500 tiến 0,41% lên 6.688,46 điểm, còn chỉ số Nasdaq Composite cộng 0,31% lên 22.660,01 điểm. Chỉ số Dow Jones tăng 81,82 điểm (tương đương 0,18%) lên 46.397,89 điểm, mức đóng cửa cao kỷ lục.

Mô hình "Công - Tư đồng kiến quốc": Mở đường cho kinh tế tư nhân tham gia các bài toán lớn của quốc gia

Các sáng kiến, đề xuất của các doanh nghiệp được đưa ra tại phiên họp chuyên đề Ủy ban I chiều ngày 30/09/2025 với chủ đề "Phát triển Công nghệ Tài chính và Tài sản số bằng Mô hình công - tư đồng kiến quốc" được đồng chủ trì bởi Ban Nghiên cứu Phát triển Kinh tế tư nhân (Ban IV).

Fintech, tài sản số, sàn giao dịch carbon và định danh điện tử là những "mũi nhọn" được các doanh nghiệp đề xuất với mục tiêu xây dựng cơ chế hợp tác Công - Tư linh hoạt. Mô hình Toàn cảnh Kinh tế Tư nhân Việt Nam (ViPEL) được kỳ vọng sẽ giúp Việt Nam tận dụng cơ hội, đi đầu trong các lĩnh vực công nghệ mới

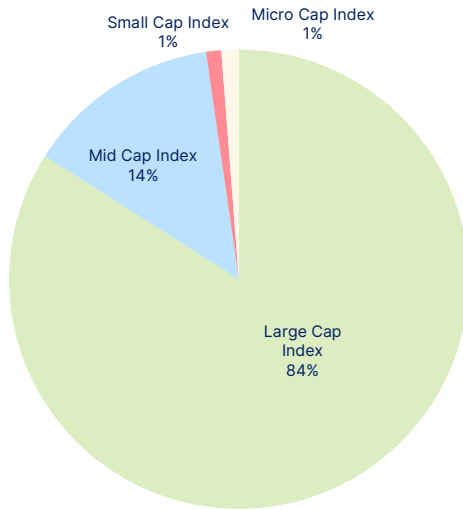
Cổ phiếu khu công nghiệp đắt đỏ nhất ngành chuẩn bị giao dịch trên HOSE

Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HOSE) ngày 29/09 chấp thuận cho gần 24 triệu cổ phiếu NTC của CTCP Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên được niêm yết trên HOSE, với tổng giá trị niêm yết gần 240 tỷ đồng.

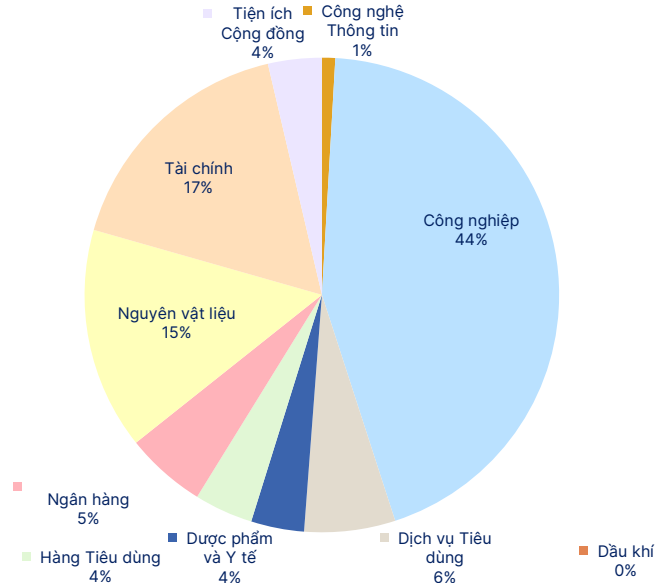
Đây là bước ngoặt quan trọng của Nam Tân Uyên sau nhiều năm giao dịch trên UPCoM, đồng thời hiện thực hóa kế hoạch đã được cổ đông thảo luận liên tục từ năm 2022. Tính đến cuối tháng 6, NTC có ba cổ đông lớn gồm CTCP Cao su Phước Hòa (HOSE: PHR), Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - CTCP (HOSE: GVR) và CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG (HOSE: SIP) nắm giữ hơn 73% vốn

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	673,892	8.5%	3,487	50.2	4.2
VCB	518,052	17.2%	4,148	14.9	2.4
VHM	423,063	13.6%	6,985	14.7	1.8
BID	280,854	17.0%	3,683	10.9	1.7
CTG	272,796	19.8%	5,608	9.1	1.7

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	48,072,552	18.4%	2,388	7.1	1.2
VIX	36,508,284	12.4%	1,385	26.1	3.1
EVF	32,483,012	8.7%	1,044	12.7	1.1
HPG	29,971,086	11.5%	1,750	16.1	1.8
STB	24,204,267	20.7%	6,148	9.3	1.8

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
TNI	↑ 7.0%	-3.9%	(379)	-	0.6
HID	↑ 6.9%	0.2%	19	173.1	0.3
VMD	↑ 6.9%	5.8%	1,597	11.3	0.7
EVF	↑ 6.8%	8.7%	1,044	12.7	1.1
TCI	↑ 6.7%	5.1%	548	20.5	1.0

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
VCF	↓ -7.0%	26.1%	19,148	17.2	4.1
COM	↓ -6.9%	5.7%	1,714	19.8	1.2
HSL	↓ -6.9%	0.6%	74	147.0	0.9
FUCVREIT	↓ -6.8%	N/A	N/A	N/A	N/A
HAS	↓ -6.8%	-4.0%	(661)	-	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TCH	2,346,500	5.8%	1,121	19.8	1.4
VIX	2,260,710	12.4%	1,385	26.1	3.1
NVL	1,785,714	0.4%	85	179.6	0.6
ANV	1,696,200	16.8%	1,871	15.4	2.4
LPB	1,282,650	23.3%	3,324	14.9	3.6

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	(4,483,900)	18.4%	2,388	7.1	1.2
HPG	(3,767,854)	11.5%	1,750	16.1	1.8
VRE	(3,369,006)	10.3%	1,937	16.6	1.6
STB	(2,419,776)	20.7%	6,148	9.3	1.8
VND	(2,405,700)	7.6%	993	22.6	1.7

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41 Ngõ Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan Số 235 Đồng Khởi, P. Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: (84-8)-3915 1368

Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng

Tel: (84-511)-352 5777

Fax: (84-511)-352 5779